

Số:619/YCBG-TTYT

Cẩm Khê ngày 13 tháng 8 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Khê có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu vật tư, sinh phẩm y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Thông tin đơn vị:

- Tên đơn vị: Trung tâm y tế khu vực Cẩm Khê.
- Địa chỉ: Số 147 đường Hoa Khê, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
- Mã số thuế: 2600527095

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà: Vũ Thị Mai - Chức vụ: Nhân viên phòng TCKT
- Số điện thoại: 0968010906

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận qua email: vumaick90@gmail.com Đồng thời gửi kèm bản dấu đỏ tại Phòng TCKT Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Khê.
- Mẫu báo giá đính kèm.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 13 tháng 08 năm 2025 đến trước 17h ngày 22 tháng 08 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 22 tháng 08 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Gạc hút y tế	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có hóa chất tẩy trắng, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc	4.000	Mét

		Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Khô 0,8 mét Kiện 1000 mét		
2	Gạc phẫu thuật không dệt (7.5x7.5) cm 6 lớp	Gạc không dệt (7.5x7.5) cm 6 lớp. Túi 10 miếng	1000	Miếng
3	Băng cuộn cỡ 7 cm x 5 m	Kích thước: 7 cm x 5 m, Gạc màu trắng không ố vàng, không mốc, cuộn chắc, có giấy bao ngoài kín. Hai đầu cuộn băng phải bằng, không lệch, không xơ: chiều dài: $5,0 \pm 0,2\text{m}$, chiều rộng: $7\text{cm} \pm 0,5\text{cm}$. Độ lệch sợi không quá 5 sợi mỗi bên (trừ 2 – 3 cm cuối cuộn) . Giới hạn nối; cuộn băng có thể là 1 mảnh hay 2 mảnh nối lại với nhau.	400	Cuộn
4	Sonde foley 2 nhánh	Không chứa DEHP gây ung thư Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên, Phủ Silicon Có bóng dung tích 5cc-30cc, bóng căng đều Lỗ thông tiểu tiêu lớn và tròn Tráng silicon trong lòng ống Tiệt trùng bằng phóng xạ Gamma hoặc khí ETO Số : 8,12,14,16 Quy cách: 1 cái/gói	200	Cái
5	Sonde Foley 3 nhánh	Ống làm bằng cao su thiên nhiên đã được lưu hoá, trong và ngoài thân latex được bọc một lớp silicone (lớp màu vàng), dung tích bóng 30–50 cc; bề mặt ống thông nhẵn bóng và mềm dẻo. đóng gói và tiệt trùng bằng tia Gamma (không tồn dư gây hại)TCCL: ISO, CE. -Quy cách: 1 cái/gói	20	Cái
6	Kim châm cứu các số	Kim có cán đồng có khuyên. Thân kim sử dụng thép không gỉ chuyên dụng trong phẫu thuật. Dẫn điện và dẫn nhiệt tốt. Được đóng	27.000	Cái

		gói Vô trùng. Tiệt trùng bằng khí EO. Các cỡ, Đường kính 0.14mm ~ 0.45mm, Chiều dài 7mm ~ 125mm. Hộp 100 cái		
7	Kim cánh bướm	Kim cánh bướm các cỡ 23G, 25G. Dây dẫn dài 30cm, được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, không gây gập gãy khi bảo quản và sử dụng. Kim được sản xuất từ thép không gỉ, sắc nhọn vát 3 cạnh. Tiệt trùng bằng khí EO. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016, CE, ISO 9001:2015. Hộp 100 cái	2.000	Cái
8	Kim đẩy chỉ Bana pha	Kim đẩy chỉ Banapha vô trùng dùng 01 lần	2.000	Cái
9	Kim chọc dò tử sống	Mũi kim được cắt vát hình dạng kim cương. Đốc kim trong suốt có phản quang, có đánh dấu mặt vát hướng lên hướng xuống. Có khoảng trống giữa que thông nòng và thành kim. Kích thước: 25G, 27G	100	Cái

10	Ống nghiệm có chất chống đông Lithium Heparin	Ống nghiệm kích thước 12x75mm; thân ống sản xuất từ vật liệu nhựa Polypropylene (PP), nguyên sinh không độc, được phép sử dụng trong y tế - Thể tích: 2ml - Hóa chất bên trong là chất kháng đông Heparine lithium. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm điện giải đồ (Na⁺, K⁺, Cl⁺...trừ Li⁺), khí máu. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH₃ và định lượng Alcool trong máu. - Nắp đậy ống nghiệm: gắn nắp nhựa màu đen. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, ISO 9001:2015. -Quy cách: 100 Ống/ khay	10.000	Ống
11	Ống nghiệm lấy máu K2EDTA 2ml	Ống nghiệm nhựa PP. Kích thước 12-13x75mm Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm Hbalc...) Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid Dipotasium (EDTA K2) Nắp đậy ống nghiệm: nắp nhựa/ nắp cao su màu xanh lam. Màu nắp có thể thay đổi tùy theo nhu cầu. -Quy cách: 100 chiếc/ khay	9.000	Chiếc
12	Ống nghiệm Natri Citrate	Kích thước ống: 12x75mm - Màu nắp, nhãn ống: Xanh Lá. - Nắp cao su. - Chất liệu ống: được làm bằng nhựa PP. - Thuốc thử: Trisodium Citrate 3.8%. - Dung tích máu: 2ml có vạch định mức. Quy cách: 100 ống/ khay	2.000	Ống

13	Ống nghiệm có nút	Ống nghiệm có nút vặn được sử dụng phổ biến trong y tế, phòng thí nghiệm. Chất liệu: nhựa	1.000	Cái
14	Ống đựng hóa chất QC	1.5ml Micro tube, Tiệt trùng điện Thành phần: Polypropylene Sử dụng ngay không cần hấp khử trùng	1.000	Ống
15	Dầu Parafin 5ml	Mục đích sử dụng: - Bôi trơn các dụng cụ trong các thủ thuật: Đặt nội khí quản, đặt sonde tiểu, đặt sonde dạ dày, phẫu thuật nội soi tiết niệu, thăm khám âm đạo, thăm khám trực tràng... - Làm trơn, thụt trực tràng trong các trường hợp táo bón. - Quy cách: Hộp 50 ống	50	Ống
16	Que cấy nhựa 10µl	Que cấy nhựa 10µl, tiệt trùng	200	Que
17	Ống eppendorf 1.5ml tiệt trùng sẵn	- Ống eppendorf 1.5ml đáy nhọn, màu xanh, tiệt trùng bằng điện - Sử dụng ngay không cần hấp khử trùng - Quy cách: Lọ 300 cái	600	Cái
18	Ống ly tâm 50ml	-Ống ly tâm 15 ml bằng nhựa polypropylene - Có thể hấp tiệt trùng ở 121° C, 15 phút và chịu được nhiệt độ -80° C - Chịu được lực ly tâm 12.000g - Không chứa Dnase, Rnase, Proteases, Pyrogen - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 - Quy cách: 25 cái/ Túi	50	Cái
19	Đầu tip có lọc 1250µl tiệt trùng, chống bám dính	Đầu côn có lọc 1250ul, độ bám dính thấp - Sản xuất tại xưởng đạt tiêu chuẩn không bụi class 100.000 - Vật liệu: làm từ nhựa polypropylene (PP) - Được tiệt trùng bằng tia E-beam/gamma - Không chứa Dnase, Rnase, Proteases, Pyrogen - Chịu nhiệt độ cao: 121° C trong 20 phút. - Quy cách: 96cái/Hộp, 10 hộp/thùng	05	Hộp

20	Đầu côn xanh có khóa	Dung tích: 200/1000 μ l; Có khóa, màu xanh, bằng nhựa PP, không DNase và không RNase, Đầu côn được thiết kế ôm kín đầu cây micropipet, đảm bảo lực hút của cây micropipette thành trong đầu côn không dính nước, đảm bảo dung tích chính xác khi bơm. Tiệt trùng	1.000	Cái
21	Đầu côn nhỏ khóa (vàng)	Có khóa, màu vàng, bằng nhựa PP, không DNase và không RNase, Đầu côn được thiết kế ôm kín đầu cây micropipet, đảm bảo lực hút của cây micropipette thành trong đầu côn không dính nước, đảm bảo dung tích chính xác khi bơm. dung tích 20/200 μ l, Tiệt trùng	4.000	Cái
22	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Sát khuẩn tay nhanh Quy cách: Chai 1 lít	80	Lít
23	Gel bôi trơn	Được sử dụng trong nội soi, nội soi dạ dày, nội soi ruột kết, nội soi trực tràng	20	Tuýp
24	Bao cao su	Chất liệu cao su, các cỡ Quy cách: Hộp 144 cái	144	Cái
25	THA Enzyme 1E Dung dịch làm sạch dụng cụ y tế	Enzyme Protease 5% (w/w); Alcohol Ethoxylate 8% (w/w); chất chống ăn mòn kim loại và các chất phụ gia vừa đủ 100%. Dung dịch làm sạch dụng cụ y tế (nội khoa, ngoại khoa, dụng cụ y tế, dụng cụ nội soi...), phù hợp sử dụng trong chậu ngâm hoặc bằng máy rửa siêu âm và máy rửa dụng cụ tự động. Quy cách: can 5 lít	20	Lít
26	Dung dịch tiệt trùng Citrosteril 5L	100g Citrosteril chứa : 21g Citric acid1- hydrate; lactic acid; malic acid. Khử trùng máy chạy thận bằng hóa chất kết hợp với nhiệt độ, pH 1,7 – 2,0, Hòa tan máu lắng đọng, Loại bỏ CaCO ₃ , Thực hiện đồng thời khử trùng và tẩy cặn Ca, Hoạt chất là nguyên liệu thiên nhiên, Phân hủy sinh học, Không mùi, Không có chất phụ gia tạo màu	04	Can
27	Muối viên tinh	Muối tinh khiết dùng tái sinh thiết bị lọc nước Hàm lượng 99.5% min.	100	Kg

	khuyết	Quy cách: Bao 25kg		
28	Que thử thai	Dụng cụ dùng chẩn đoán thai sớm bằng nước tiểu, dùng 1 lần Hộp 1 test	200	Cái
29	Lam kính mài	Nguyên vật liệu: Kính trung tính đạt chuẩn Độ dày: 1.0-1.2 mm. Kích thước: 25.4 x 76.2mm(1" x 3") ±1mm. Mài mờ 1 đầu. Bề mặt phẳng, không mốc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, EC. -Quy cách: Hộp 72 miếng, thùng 50 hộp.	04	Hộp
30	Miếng dán vết mổ, vết thương có gạc vô trùng chống thấm nước	Vải bông y tế, gạc. - Nền bằng polyester đan không dệt (Elastic Non-woven fabric) co giãn, mềm mại, thoáng khí. - Chất keo acrylic không gây hại cho da, thích hợp với da nhạy cảm, da mỏng. - Kích thước: 9cm x 25cm - Quy cách: 50 miếng/hộp	200	Miếng
31	Kit chẩn đoán HIV	Xét nghiệm dựa trên nguyên lý miễn dịch sắc ký để phát hiện kháng thể HIV 1/2 Độ nhạy > 98%, độ đặc hiệu ≥ 98,75%	700	Kit
32	Kit tách DNA từ nhiều loại mẫu khác nhau	- Kit tách DNA từ nhiều loại mẫu khác nhau - Loại mẫu chính: máu, vi khuẩn, thực vật, tế bào động vật, dịch phết cổ tử cung, ... - Màng: glass microfiber - Lượng DNA bám trên cột: 20 ug DNA/cột - Bao gồm lysozyme để tách vi khuẩn Gram dương - Thành phần: buffer GD1, GD2, PPB, GB, WB Bottle, Proteinase K, Lysozyme, Help B, RNase A, DNA Hydration Solution, Spin column/collection tube. -Quy cách: 50 test/bộ	02	Bộ
33	Kit thử nhanh phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B	Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016. Mẫu phẩm huyết thanh, huyết tương. Phát hiện kháng nguyên HBsAg trong	900	Test

		huyết thanh, huyết tương. Độ nhạy:100%, Độ đặc hiệu: 99.88%. Thành phần Kit thử: Vùng cộng hợp IgG chuột kháng HBsAg-04. Vạch kết quả IgG chuột kháng HBsAg-B20. Vạch chứng IgG dê kháng chuột, Bảo quản ở nhiệt độ thường. Ngưỡng phát hiện 1ng/ml. -Quy cách: Hộp 50 test		
34	Kit định lượng HBV	Kỹ thuật: Real-time PCR - Phương pháp phân tích: Định tính và định lượng - Trình tự đích: P gene - Độ đặc hiệu phân tích: HBV genotype A - H, HBV đột biến tiền lõi (âm tính với HBeAg), 100% - Độ nhạy phân tích (Giới hạn phát hiện LoD): chỉ từ 13.9 IU/ml với xác suất 95% -Quy cách: Hộp 100 test	200	Test
35	Que thử nước tiểu 10 thông số	Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Protein, Nitrite, Urobilinogen, Leukocyte, SG. - Dải đo của các chỉ số: Protein: ≤ 15 $\geq 30\text{mg/dL}$ albumin Blood: ≤ 0.015 $\geq 0.062\text{mg/dL}$ hemoglobin Leukocyte: ≤ 5 - ≥ 15 Nitrite: ≤ 0.06 $\geq 0.1\text{mg/dL}$ nitrite ion Glucose: ≤ 75 - $\geq 125\text{mg/dL}$ Ketone: ≤ 5 - $\geq 10\text{mg/dL}$ acetoacetic acid pH: khoảng 4.6- 8.0 SG: khoảng 1.001- 1.035 Bilirubin: khoảng 0.4- 0.8mg/dL Urobilinogen: khoảng 0.2EU/dL - Trên thanh thử có miếng dán (ID band) có tác dụng kích hoạt kiểm tra tự động Hộp 100 test	15	Hộp
36	Test giang mai	Định tính phát hiện kháng thể kháng xoắn khuẩn giang mai ; Mẫu thử huyết thanh, huyết tương; Độ nhạy >98 %; Độ đặc hiệu > 98%; Thành phần kit thử: Cộng hợp vàng kháng nguyên Treponema Pallidum tái tổ hợp IgG thô. Vạch kết quả Kháng	100	Test

		nguyên Treponema Pallidum tái tổ hợp. Vạch chứng kháng thể dê kháng IgG thô. -Hộp 50 test		
37	Test Dengue NS1	Định tính phát hiện sự có mặt của kháng nguyên Dengue NS1 trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần của người. Quy cách: 30 test/hộp	90	Test
38	Test thử lao	Mẫu thử: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần Định tính phát hiện kháng thể TB Lao IgG/IgM Độ nhạy tương quan $\geq 88\%$ Độ đặc hiệu tương quan $\geq 96\%$ Thành phần Test thử: Vùng cộng hợp vàng M.TB, kháng thể igY gà Vạch kết quả M kháng nguyên tái tổ hợp M.TB1 Vạch kết quả G kháng nguyên tái tổ hợp M.TB2. Vạch chứng kháng thể dê kháng IgY gà Hộp 30 test	60	Test
39	Test thử ma túy tổng hợp 5 thành phần (Amphetamine, marijuana, Morphin, codein, heroin)	Phát hiện định tính nhóm các chất gây nghiện trong nước tiểu với thành phần: Amphetamine, marijuana, morphin, codein, heroin	400	Test
40	Test thử chân tay miệng	Định tính phát hiện kháng thể IgM kháng EV71 trong (huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần) - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần. Thành phần Kit thử: 1. Kháng thể EV71 (EV71 antibody): 20 µg/ml; 2. Kháng nguyên EV71 (EV71 antigen): 0.175 mg/ml; 3. Kháng thể kháng chuỗi µ-IgM	50	Test

		người (Anti-human IgM μ -chain antibody): 1.5 mg/ml 4. Kháng thể đa dòng kháng IgG chuột (Anti-mouse polyclonal antibody): 2.0 mg/ml		
41	Băng bột thủy tinh 5in x 4yds (12,5cmx3,6m)	Băng đúc với khả năng chống ẩm, nhẹ, độ cứng cao, không làm ảnh hưởng khi chụp X-quang,. chỉ tạo ảnh mờ, độ linh hoạt cao, tạo sự thoải mái cho bệnh nhân và dễ dàng sử dụng Kích thước: 5in x 4yds (12,5cmx3,6m)	05	Cuộn
42	Băng bột thủy tinh 4inx4yds (10cmx3.6m)	Băng đúc với khả năng chống ẩm, nhẹ, độ cứng cao, không làm ảnh hưởng khi chụp X-quang,. chỉ tạo ảnh mờ, độ linh hoạt cao, tạo sự thoải mái cho bệnh nhân và dễ dàng sử dụng Kích thước: 4inx4yds (10cmx3,6m)	50	Cuộn
43	Bông lót bột 10 cm	Thành phần 100% lá sợi tự nhiên (cotton), tạo cảm giác dễ chịu, an toàn đối với vùng xương được cố định Bông lót bó bột orbe là lớp lót đầu tiên dùng để bao bọc vùng xương bị gãy có tác dụng giảm đau, dễ định hình cố định vùng xương bị gãy, tránh phần da tiếp xúc trực tiếp với bột bó, dễ dàng khi tháo bột . Kích thước: 10 cm	50	Cuộn
44	Bông lót bột 15 cm	Thành phần 100% lá sợi tự nhiên (cotton), tạo cảm giác dễ chịu, an toàn đối với vùng xương được cố định Bông lót bó bột orbe là lớp lót đầu tiên dùng để bao bọc vùng xương bị gãy có tác dụng giảm đau, dễ định hình cố định vùng xương bị gãy, tránh phần da tiếp xúc trực tiếp với bột bó, dễ dàng khi tháo bột . Kích thước: 15 cm	50	Cuộn
45	Bột bó Obanda 10 cm	Được làm từ bột thạch cao có chất lượng tốt nhất, có độ tinh khiết cao, lớp gạc 100% cotton.	150	Cuộn

		Thời gian tạo hình nhanh từ 2 đến 4 phút, sẽ đông kết hoàn toàn sau 24 giờ. Dùng trong các trường hợp gãy xương, sau phẫu thuật, điều trị xương khớp. Kích thước: 10 cm		
46	Bột bó Obanda 15 cm	Được làm từ bột thạch cao có chất lượng tốt nhất, có độ tinh khiết cao, lớp gạc 100% cotton. Thời gian tạo hình nhanh từ 2 đến 4 phút, sẽ đông kết hoàn toàn sau 24 giờ. Dùng trong các trường hợp gãy xương, sau phẫu thuật, điều trị xương khớp. Kích thước: 15 cm	150	Cuộn
47	Bơm tiêm 5ml	Dung tích: 5ml; bằng nhựa PP. Kim: 23G, 25G x 1inch, tiệt trùng. Hộp 100 cái	20.000	Cái
48	Bơm tiêm 10ml	Dung tích: 10ml; bằng nhựa PP. Kim: 23G, 25G x 1inch, tiệt trùng. Hộp 100 cái	10.000	Cái
49	Dây bơm tiêm điện	Có dây dẫn dài 1400mm, đường kính ngoài của dây 1,1mm, dây dẫn làm bằng chất liệu nhựa cường lực có độ đàn hồi tốt, có khóa an toàn, không gây độc hại kích ứng, bao bì sản phẩm có băng giấy thoát khí EO. Hộp 100 cái	500	Cái
50	Dây hút dịch	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Có vạch đánh dấu, có mắt phụ, đầu ống được mài nhẵn. Tiệt trùng bằng khí EO. Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016-TUV, ISO 9001:2015. Các cỡ 5, 6,8,10,12,14,16,18Fr.	400	Cái
51	Găng tay vệ sinh	Găng tay được sản xuất từ cao su thiên nhiên, chưa tiệt trùng, chỉ sử dụng 1 lần và thuận cả 2 tay, có phủ bột, chiều dài ≥ 220mm.	10.000	Đôi

		-Quy cách: 50 đôi/ hộp		
52	Găng phẫu thuật	Găng tay được sản xuất từ cao su thiên nhiên chất lượng cao , tiết trùng bằng khí EO. Găng loại có phủ bột,	3.000	Đôi
53	Bơm truyền dịch (loại 150ml, dùng 1 lần, có PCA)	- Dung tích bình chứa thuốc: 150ml - Dải tốc độ: chuẩn A: 0.5-7ml/h (0; 0,5;1;2;3;4;5;6;7ml) - Liều tăng cường: 1ml - Thời gian khóa: 15 phút - Bộ lọc khí: 1.2 µm - Cổng nạp thuốc nằm trên bơm, sử dụng van 1 chiều chống chảy ngược thuốc ra ngoài - Bộ điều chỉnh tốc độ có khóa an toàn và nắp khóa giúp bảo đảm an toàn cho bệnh nhân - Sản phẩm không chứa latex (cao su thiên nhiên) và DEHP - Sản phẩm được tráng lớp chống tia UV trên bơm và dây truyền.	100	Bộ
54	Chỉ Catgut Cromich các số	Các số, Hộp 12 vĩ, dài 75 cm Chỉ tan chậm tự nhiên (sinh học) làm từ sợi Collagen tinh khiết, giữ vết khâu tốt từ 14-21 ngày, thời gian tan hoàn toàn: 90 ngày kể từ thời điểm khâu vết mổ. -Quy cách: Hộp 12 sợi	96	Sợi
55	Chỉ Dafilon số 2.0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, số 2/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn DS 24mm, công nghệ kim Easyslide, làm bằng thép không gỉ AISI 300 series (304) phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 31.39N. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài tiêu chuẩn FDA Hộp 36 vĩ	05	Hộp
56	Chỉ Dafilon số 3.0	Chỉ phẫu thuật dafilon 3/0 là chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polyamide 6, số 3/0, dài 75cm, kim tam giác DS24 phủ silicone, đóng gói 02 lớp DDP. Hộp 36 vĩ	03	Hộp

57	Chỉ Vicryl 2.0	Chỉ vicryl 2.0 được dùng trong các cuộc phẫu thuật, tiểu phẫu,...có thời gian lành các mô nhanh chóng. Đây là loại chỉ tự tiêu được dùng khá thông dụng trong y khoa. Quy cách: Hộp/12 vĩ	14	Hộp
58	Túi camera	Chất liệu Nylon HD, vô trùng, Đạt TCVN ISO 13485 hoặc tương đương	300	Cái
59	Tấm trải nylon	Kích thước 100x130. Đóng gói 50 cái/túi	450	Cái
60	Lưỡi dao mổ	Lưỡi dao mổ dùng 1 lần, các cỡ Chất liệu thép không gỉ. Lưỡi dao mổ có các kích cỡ sau: 11, 20, 21. Lưỡi dao mổ được đóng gói riêng biệt vào túi nhôm mỏng trong đó được tiệt trùng bằng tia Gama Hộp 100 cái	700	Cái
61	Phil lọc máy thở	Filter lọc cho máy thở 2 chức năng, có tác dụng chống khuẩn và tạo ẩm cho người bệnh	100	Cái
62	Sâu máy thở	Sâu máy thở dùng 1 lần - Được tiệt trùng bằng khí EO - Có thể co giãn.	100	Cái
63	Phim XQ cỡ 8*10 inch (20*25cm)	Được làm từ chất liệu PET. Kích thước: 8x 10 in (20*25cm) -Quy cách: Hộp 100 phim	500	Phim
64	Cidex OPA	- Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần ORTHOPHTHALADEHYDE 0,55%, pH 7.2 - 7.8 - Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp. - Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu (kể cả Polystyrene, Cyanoacrylate), có que thử, dùng được 75 ngày sau khi mở nắp bình. - Diệt được hầu hết các loại vi	10	Can

		khuẩn, vi rút, Trục khuẩn lao (Mycobacterium bovis). - Môi trường sử dụng không cần thông khí đặc biệt. Có thể dùng cho quy trình xử lý bằng tay và bằng máy. - Có chứng nhận tương thích của các hãng sản xuất dụng cụ nội soi (Olympus, Pentax, GE, Karl Storz.) - Đạt các tiêu chuẩn: EC, ISO 13485, CFS Can 3,78 lít		
65	Ống hút thai	Ống đã tiệt trùng bằng khí E.O và chỉ dùng 1 lần.	30	Cái
66	Băng dán y tế	Kích thước 19mm x 72mm: Hộp chứa 102 miếng	20	Hộp
67	Bộ quả lọc máu liên tục PrismaFlex M100	Quả lọc M100 PrismaFlex/ Quả lọc M60 PrismaFlex	01	Bộ
68	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng (FV-3726)	Kích cỡ 7Fr x 20 cm Bao gồm: 01 catheter 3 nòng chất liệu polyurethane có cản quang + 01 Guidewire 0.035” x 60cm + 01 kim chữ Y 18GA (Introducer Needle) + 1 nòng 8F x 10cm (Veseldilator) + dao mổ số 11, bơm tiêm 5ml, chỉ liên kim, 3 kẹp.	20	Bộ
69	Canuyl mayo	Chất liệu: nhựa y tế cao cấp, đảm bảo an toàn khi sử dụng.	50	Cái
70	Giấy in siêu âm	Giấy in kích thước: 110mm x 20m- Cỡ A6- In đen và trắng chất lượng cao- Dùng cho siêu âm. Hộp 10 cuộn	50	Cuộn
71	Que thử đường huyết	Test được cấu tạo bởi men thử Glucose Dehydrogenase FAD cho ra kết quả chính xác $\geq 99\%$.	500	Test
72	Nhiệt kế thủy	Nhiệt kế thủy ngân được sử dụng để	20	Cái

	ngân	đo thân nhiệt của người bệnh		
73	Chất lấy dấu Aroma GC (500g)	Trộn nhanh chỉ 20 giây: Giúp tiết kiệm thời gian thao tác lâm sàng cho bác sĩ, rút ngắn quy trình lấy dấu trong các ca phục hình cần sự nhanh chóng, đặc biệt hữu ích trong môi trường phòng khám đông bệnh nhân. Dễ trộn đều – thành kem mịn, không tạo bọt khí: Khi trộn với nước, bột Aroma tạo thành hỗn hợp kem có độ đồng nhất cao, dễ thao tác và không gây bọt khí Túi 500 gam	01	Túi
74	Chất làm khuôn răng Planet Yellow (Thạchcao đá)	Thạch cao vàng là vật liệu được chọn để lấy dấu ban đầu Lấy dấu không tạo sức nén ép khi đặt khay vào Là vật liệu ưa nước Độ chính xác khá cao trong việc sao chép lại hình dáng các bề mặt Độ giãn nở hoặc co ngót thấp Tính lỏng giúp ngăn ngừa mọi sự biến dạng hay dôi chỗ của mô Mẫu sau khi lấy có độ bền cao, để được lâu và không biến dạng Giá thành thấp Có thể dùng để đổ mẫu trong labo, phòng khám nha khoa hoặc các xưởng cần lấy dấu Màu sắc: Vàng	01	Túi
75	Dụng cụ hút nước bọt dùng trong nha khoa	Kích thước: ống Ø6,5 mm - chiều dài 140 mm. Ống nhựa trong, có dây kim loại được che kín trong thành ống 100 cái/ bịch	03	Bịch
76	Dụng cụ lấy tủy răng reamers, Kfiles, Hfiles số 10-80- Nong dũa	File mảnh, dẻo, sắc bén, độ trơn chính xác Chiều dài làm việc: 21mm Vỉ 6 cái	60	Hộp

77	Fuji 9 -15g - vật liệu hàn răng -GC Gold Label HS Posterior Extra 1-1 Pkg A3(1 hộp 15g Powder, 8g Liquid)	Tăng cường phóng thích Fluoride, vật liệu trám glass ionomer cân quang dành cho răng . Hộp/15 g+8ml	04	Hộp
78	Gutta percha	Côn Gutta percha dùng trong nha khoa Số 20,25	10	Hộp
79	Kim nha khoa	Cỡ kim 27G Chiều dài kim 21mm Quy cách đóng gói: Hộp 100 cái. Số 27G. -Quy cách: Hộp 100 cái	04	Hộp
80	Mũi khoan răng DIA-Burs các cỡ	Lớp mạ kim cương siêu bền, thiết kế vát cạnh phần đuôi cán giúp tăng độ bền tay khoan. Vi 5 cái	40	Vi
81	Carbur bone cutters FG 016 (5c/vi) (mũi cắt xương)	Sản phẩm được sản xuất bằng vật liệu chất lượng cao, đảm bảo độ bền và tính năng ổn định trong suốt quá trình sử dụng. Với thiết kế tiên tiến, Dentpsly giúp tối ưu hóa hiệu suất cắt xương và giảm nguy cơ tổn thương -Quy cách: Vi/5 cái	15	Cái
82	Trâm gai short barded broaches	- Trâm gai dùng lấy sạch sợi tủy trong quá trình chữa tủy. Thiết kế với cán cầm chắc chắn, các gai đàn hồi, sắc bén đảm bảo an toàn trong quá trình thao tác Dài 21mm -Hộp 6 cái	33	Hộp
83	Ultracal XS Vật liệu trám răng 10 vi	Khả năng kháng khuẩn cao nhờ độ PH = 12.5 Chất Ca(OH) ₂ dạng bột nhão đã trộn sẵn nên dễ sử dụng và bảo quản sau khi thao tác Ultracal không khuếch tán theo thời gian giúp đảm bảo được độ PH trong	03	Tuýp

		ống tủy ổn định, không xảy ra tái nhiễm trùng. Tính cản quang tốt, dễ kiểm soát trên film X-Quang Ultracal có độ đặc vừa phải đủ để sản phẩm chảy được vào các ống tủy phụ nhưng không chảy quá chớp. Ultracal dễ dàng được loại bỏ hoàn toàn với dung dịch Citric Acid 20% và đầu NaviTip -Tuýp 1,2ml		
84	Gutta Percha Points số 20.06 (Máy)	Cone gutta percha có độ thuận lớn (4% hoặc 6%) dùng để trám bít ống tủy được sửa soạn bằng trâm máy 4% hoặc 6% tương ứng. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO với kích thước và hình dạng đúng chuẩn, giúp trám bít ống tủy nhanh và chính xác. Quy cách: hộp 60 cây	05	Hộp
85	Trâm máy Neolix niti file (Cây mở đường)	Neolix là hệ thống trâm nội nha công nghệ hiện đại nhất: -Công nghệ EDM tạo nên sự mềm dẻo đột phá nhưng vẫn giữ cạnh sắc bén giúp dễ dàng xử lý những ống tủy cong mà những hệ thống trâm khác không làm được -Hệ thống trâm dùng một cây duy nhất nên giúp đơn giản hóa quá trình điều trị nội nha, rút ngắn đáng kể thời gian điều trị so với hệ thống khác. Trâm có thể chịu lực xoắn cực cao nên rất bền bỉ và hiệu quả. Có nhiều kích cỡ và chiều dài phù hợp cho các kích cỡ ống tủy khác nhau. Quy cách: Vi 5 cây	01	Vi
86	Trâm máy Neolix niti file số 15 thuận 0.2 dài 21mm	Neolix là hệ thống trâm nội nha công nghệ hiện đại nhất: -Công nghệ EDM tạo nên sự mềm dẻo đột phá nhưng vẫn giữ cạnh sắc bén giúp dễ dàng xử lý những ống tủy cong mà những hệ thống trâm khác không làm được -Hệ thống trâm dùng một cây duy nhất nên giúp đơn giản hóa quá trình điều trị nội nha, rút ngắn đáng kể	03	Vi

		thời gian điều trị so với hệ thống khác. Trâm có thể chịu lực xoắn cực cao nên rất bền bỉ và hiệu quả. Có nhiều kích cỡ và chiều dài phù hợp cho các kích cỡ ống tủy khác nhau. Quy cách: Vĩ 5 cây		
87	Trâm máy Neolix niti file số 15 thuôn 0.3 dài 25mm	Neolix là hệ thống trâm nội nha công nghệ hiện đại nhất: -Công nghệ EDM tạo nên sự mềm dẻo đột phá nhưng vẫn giữ cạnh sắc bén giúp dễ dàng xử lý những ống tủy cong mà những hệ thống trâm khác không làm được -Hệ thống trâm dùng một cây duy nhất nên giúp đơn giản hóa quá trình điều trị nội nha, rút ngắn đáng kể thời gian điều trị so với hệ thống khác. Trâm có thể chịu lực xoắn cực cao nên rất bền bỉ và hiệu quả. Có nhiều kích cỡ và chiều dài phù hợp cho các kích cỡ ống tủy khác nhau. Quy cách: Vĩ 5 cây	03	Vĩ
88	Trâm máy Neolix niti file số 20 thuôn 0.6 chiều dài 25	Neolix là hệ thống trâm nội nha công nghệ hiện đại nhất: -Công nghệ EDM tạo nên sự mềm dẻo đột phá nhưng vẫn giữ cạnh sắc bén giúp dễ dàng xử lý những ống tủy cong mà những hệ thống trâm khác không làm được -Hệ thống trâm dùng một cây duy nhất nên giúp đơn giản hóa quá trình điều trị nội nha, rút ngắn đáng kể thời gian điều trị so với hệ thống khác. Trâm có thể chịu lực xoắn cực cao nên rất bền bỉ và hiệu quả. Có nhiều kích cỡ và chiều dài phù hợp cho các kích cỡ ống tủy khác nhau. Quy cách: Vĩ 5 cây	03	Vĩ
89	Trâm máy Neolix niti file số 20 thuôn 0.6 chiều dài 21	Neolix là hệ thống trâm nội nha công nghệ hiện đại nhất: -Công nghệ EDM tạo nên sự mềm dẻo đột phá nhưng vẫn giữ cạnh sắc bén giúp dễ dàng xử lý những ống tủy cong mà những hệ thống trâm khác không làm được -Hệ thống trâm dùng một cây duy nhất nên giúp đơn giản hóa quá trình điều trị nội nha, rút ngắn đáng kể	03	Vĩ

		thời gian điều trị so với hệ thống khác. Trâm có thể chịu lực xoắn cực cao nên rất bền bỉ và hiệu quả. Có nhiều kích cỡ và chiều dài phù hợp cho các kích cỡ ống tùy khác nhau. Quy cách: Vĩ 5 cây		
90	Composite 3M Z350 A3(Đặc)	Công nghệ hạt độn nano đích thực cho phép đạt được thẩm mỹ vượt trội và duy trì độ bóng lâu dài. - Với hơn 400 triệu ca trám phục hồi trên toàn cầu - Độ cứng và độ thẩm mỹ vượt trội cho cả răng trước và sau. - Thao tác sử dụng dễ dàng, không dính dụng cụ. - Kháng mòn cao. Quy cách: gói 1 ống 4g	02	Gói
91	Composite lỏng 3M Filtek	Phục hồi loại III và V • Phục hồi các chế phẩm khoang xâm lấn tối thiểu (bao gồm cả phục hồi khớp cắn nhỏ, không căng thẳng) • Cơ sở / lót dưới phục hồi trực tiếp • Sửa chữa các khuyết tật nhỏ trong phục hình gián tiếp thẩm mỹ • Chất trám kín hố và khe nứt • Ngăn chặn Undercut • Sửa chữa nhựa tạm thời và nhựa acrylic. Quy cách: gói 2 ống,	01	Gói

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Đơn vị cung ứng phải đáp ứng các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản thiết bị y tế và giao hàng tại khoa Dược-VT-TBYT Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Khê.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong tháng 09 năm 2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sau khi hoàn thành công việc thì thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có)/.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HSMS, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Mạnh

Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật ⁽³⁾	Quy cách đóng gói ⁽⁴⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽⁵⁾	Mã HS ⁽⁶⁾	Năm sản xuất ⁽⁷⁾	Xuất xứ ⁽⁸⁾	Đơn vị tính ⁽⁹⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽¹⁰⁾	Đơn giá ⁽¹¹⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽¹²⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹³⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹⁴⁾ (VND)
1	Thiết bị A												
2	Thiết bị B												
n	...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
**Đại diện hợp pháp của hãng sản
xuất, nhà cung cấp⁽¹⁵⁾**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 15.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Mô tả về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật của từng thiết bị y tế.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi rõ quy cách đóng gói của từng thiết bị y tế.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(7), (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể đơn vị tính của thiết bị y tế.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo

hiếm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(14) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(15) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

